

Bản án số: 01/2018/HS-ST

Ngày 05/01/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC QUANG, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Minh

2. Bà Nguyễn Thị Oanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Hải Hà là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Ông Âu Bá Lăng – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2018, tại hội trường nhà văn hóa tổ 3 thị trấn Việt Quang, huyện Bắc Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2017/TLST-HS ngày 23/11/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2017/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Quang D, sinh ngày 22/6/1998 tại huyện B, tỉnh H. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã Đ, huyện B, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang L, sinh năm 1970 và bà La Thị H, sinh năm 1975; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú “Có mặt”.

- Bị hại:

1. Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1980, địa chỉ: Thôn K, xã Đ, huyện B, tỉnh H “Vắng mặt”.

2. Anh Lý Xuân H, sinh năm 1962, địa chỉ: Thôn K, xã Đ, huyện B, tỉnh H “Có mặt”.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị La Thị H, sinh năm 1975, địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện B, tỉnh H “Có mặt”.

- *Nguyên đơn dân sự:*

1. UBND xã Đ, huyện B, tỉnh H. Người đại diện hợp pháp của UBND xã Đ, gồm:

- Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1980 “Vắng mặt”;

- Anh Bàn Văn T1, sinh năm 1982 “Vắng mặt”

- Anh Lý Xuân H, sinh năm 1962 “Có mặt”

Cùng địa chỉ: Thôn K, xã Đ, huyện B, tỉnh H.

2. Chị La Thị L, sinh năm: 1973, địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện B, tỉnh H “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ việc Nguyễn Ngọc H kể cho Nguyễn Quang D nghe nhiều lần H bị Ban công an xã Đ nhắc nhở về những vi phạm gây mất trật tự trị an tại địa bàn, khoảng 22 giờ ngày 14/5/2017 D nảy sinh ý định lên UBND xã Đ đập phá các cửa phòng làm việc của UBND xã cho bố tức và D nhặt một hòn đá đem đến đập vỡ hoàn toàn 01 ô cửa kính, kích thước 20 x 30 cm, giáp tay nắm bên phòng làm việc của Ban công an xã, bên cạnh ô cửa kính bị vỡ do H đập vỡ ngày 13/5/2017. Sau đó D ném hòn đá ra khu vực hướng đường tỉnh lộ 183 rồi đi sang khu vực Trạm y tế xã Đ để chơi điện thoại. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, D đi ra khu vực nhà Bưu điện xã Đ nhặt 04 hòn đá cho vào hai bên túi quần rồi đến phòng Xã Đội, giáp phòng Ban công an xã lấy ra 01 hòn đá đập vỡ hoàn toàn 01 ô cửa kính kích thước 20 x 30 cm. Khi đi qua cửa phòng làm việc của Hội nông dân xã Đ, D phát hiện thấy cửa đã bị vỡ 01 ô kính kích thước 20 x 30 cm do trước đó vào khoảng 21 giờ ngày 14/5/2017, H một mình dùng 01 đoạn gậy tre dài khoảng 01 mét đập vỡ ô kính, khi thò tay qua ô kính, H bị các mảnh kính cắt vào tay gây chảy máu, D nhìn qua ô kính thấy trên bàn làm việc của anh Lý Xuân H là Chủ tịch Hội nông dân xã Đ có để 01 máy tính xách tay, lúc này khoảng 23 giờ cùng ngày, D nảy sinh ra ý định trộm cắp tài sản nên thò tay qua ô cửa kính vặn cửa nhưng không mở được, D quay lại nhà H lấy chiếc then chốt cài cửa bếp bằng sắt, dài khoảng 15 cm, đường kính khoảng 01 cm rồi quay lại UBND xã Đ, đi đến phòng làm việc của Ban công an xã, thò tay qua ô cửa kính do D đập rồi dùng thanh sắt xỏ vào lỗ của tay nắm cửa phía

trong và xoay ngược zen ốc làm cửa bung ra rồi đi vào trong phòng phát hiện thấy 02 loa nghe nhạc (loa vi tính) để ở chân bàn máy tính cây, D rút các rắc cắm loa ra lấy 02 loa nghe nhạc bỏ vào trong túi bóng màu xanh để gần đó rồi đem loa đến cất dấu ở khu vực phía sau nhà Trạm y tế xã Đ. Sau đó D quay lại đến phòng Xã Đội thực hiện các thao tác mở cửa như với phòng làm việc của Công an xã, mục đích để tìm tài sản trộm cắp nhưng không lấy được tài sản gì, D đi sang phòng làm việc của Hội nông dân xã thò tay qua ô cửa kính bị vỡ để thực hiện các thao tác mở cửa như trên, quá trình vặn mở cửa, D bị các mảnh kính vỡ ở cửa cắt vào phía trên cẳng tay cánh tay gây chảy máu, sau khi vặn mở được cửa, D đi vào trong phòng rút dây cắm xạc máy tính rồi bê máy tính cùng dây xạc ra ngoài nơi để 02 loa nghe nhạc, sau đó D đem các tài sản đã trộm cắp được ra đường tỉnh lộ 183 để đi về nhà, trên đường về, D nhặt được 01 bao tải chứa màu trắng ở ven đường nên D cho các tài sản đã trộm cắp được vào trong bao tải, rồi vút then cài cửa xuống bờ suối, khi về đến cách nhà D khoảng 100 mét, D đem bao tải đựng các tài sản đã trộm cắp được dấu vào hốc cây ven suối thuộc Thôn T, xã Đ, huyện B rồi đi về nhà ngủ, đến khoảng 18 giờ ngày 15/5/2017, D kể lại sự việc D đập kính, trộm cắp tài sản và nơi cất dấu tài sản do D trộm cắp tại UBND xã Đ cho mẹ D là chị La Thị H nghe, sợ bị phát hiện nên sau đó D đón xe khách đi xuống khu vực thành phố Hà Nội làm thuê. Khoảng 21 giờ ngày 18/5/2017, chị H kể lại sự việc D trộm cắp tài sản và nơi D cất dấu tài sản trên cho mẹ đẻ (bà ngoại D) là bà Hoàng Thị C nghe, sau đó chị H và bà C đi đến nơi D cất dấu bao tải có đựng các tài sản do D trộm cắp, mục đích để trả lại tài sản cho UBND xã nhưng trên đường đi, sợ bị phát hiện nên chị H và bà C đã vút bao tải bên trong có đựng máy tính xách tay kèm 01 xạc máy tính, 02 loa nghe nhạc ở lề đường rồi đi về nhà ngủ. Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Quang đã truy tìm nhưng không thu giữ được.

Tại kết luận định giá ngày 01/08/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Bắc Quang kết luận:

- 01 máy tính xách tay (laptop) kèm 01 xạc theo máy tính, nhãn hiệu SONY VAIO, Model: PCG-71913L, vỏ màu đen có giá trị là 6.000.000 đồng.

- 02 loa vi tính có vỏ ngoài màu vàng, trên loa có in chữ LENRUE, có giá trị là 60.000 đồng.

- 01 chiếc then cài cửa dài khoảng 15 cm, trị giá 2.000 đồng.

Ngày 15/8/2017, cơ quan CSĐT ra quyết định trưng cầu số 53, trưng cầu đối với 04 ô cửa kính do D và H hủy hoại. Tại kết luận định giá ngày 15/08/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Bắc Quang kết luận.

- 04 ô kính, loại kính trắng có kích thước 20 x 30 cm, mỗi ô có giá trị 25.000 đồng x 04 ô = 100.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 43/QĐ-KSĐT ngày 21 tháng 11 năm 2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang truy tố bị cáo Nguyễn Quang D về "Tội trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Quang D thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và xin được giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị hại là anh Lý Xuân H, anh Nguyễn Minh T khai về thời gian, địa điểm, đặc điểm tài sản bị mất đúng như nội dung bản cáo trạng. Quá trình điều tra, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho anh Lý Xuân H nên anh H không yêu cầu bị cáo bồi thường, bị hại Nguyễn Minh T cũng có đơn không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là chị La Thị H đã đứng ra bồi thường thay bị cáo, tại phiên tòa chị H không yêu cầu bị cáo hoàn lại.

Nguyên đơn dân sự là chị La Thị L và đại diện UBND xã Đ không yêu cầu bị cáo Nguyễn Quang D bồi thường thiệt hại về tài sản.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang D phạm Tội trộm cắp tài sản; áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009, xử phạt bị cáo Nguyễn Quang D từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Quang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, nguyên đơn dân sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên tòa bị hại, đại diện nguyên đơn dân sự vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

Hành vi phạm tội của Nguyễn Quang D xảy ra trước thời điểm Bộ luật Hình sự năm 2015 có hiệu lực pháp luật mà sau thời điểm Bộ luật Hình sự năm 2015 có hiệu lực mới xét xử, Tòa án áp dụng điều luật đang có hiệu lực thi hành tại thời điểm mà hành vi phạm tội được thực hiện là Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Quang D thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, bị cáo khai nhận: Vào 22 giờ ngày 14/5/2017 bị cáo đã đập kính cửa UBND xã Đ, huyện B và lén lút lấy 01 máy tính xách tay (laptop) kèm 01 xác theo máy tính, nhãn hiệu SONY VAIO, Model: PCG-71913L, vỏ màu đen có giá trị là 6.000.000 đồng của anh Lý Xuân H và 02 loa vi tính có vỏ ngoài màu vàng, trên loa có in chữ LENRUE, có giá trị là 60.000 đồng của anh Nguyễn Minh T. Tổng giá trị tài sản bị cáo Nguyễn Quang D chiếm đoạt là 6.060.000 đồng. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời nhận tội tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, biên bản thực nghiệm điều tra, bản ảnh thực nghiệm điều tra, sơ đồ thực nghiệm điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, kết luận giám định và kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Bắc Quang. Như vậy, có đủ cơ sở để HĐXX kết luận bị cáo Nguyễn Quang D phạm Tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Quang D như nêu trên đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn huyện.

Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo Nguyễn Quang D không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo chỉ bị xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo: Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có 4 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự là bị cáo đã tác động mẹ bị cáo đứng ra bồi thường thay cho anh Lý Xuân H, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và một tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự là bị hại Lý Xuân H có đơn xin giảm nhẹ hình phạt.

Hành vi vào trụ sở UBND xã đập phá cửa để lấy tài sản của bị cáo Nguyễn Quang D thể hiện tính chất táo bạo. Trong thời gian gây đây trên địa bàn huyện Bắc Quang rất nhiều các phòng, ban, cơ quan của huyện, UBND các xã liên tiếp bị mất máy tính, máy in và tài sản của cán bộ, công chức để ở cơ quan. Trước tình hình trên, các cơ quan, tổ chức trong huyện đã tăng cường công tác tuyên truyền pháp luật, công tác bảo vệ cơ quan. Tuy nhiên, sau đó bị cáo Nguyễn Quang D vẫn vào trụ sở cơ quan để chiếm đoạt tài sản thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Căn cứ vào tính chất mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, HĐXX xét thấy cần cách ly bị cáo Nguyễn Quang D ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định đủ để răn đe giáo dục bị cáo trở thành một người công dân sống có ích cho xã hội và cũng để phòng ngừa chung.

Hành vi hủy hoại tài sản của bị cáo Nguyễn Quang D, anh Nguyễn Ngọc H và hành vi che giấu tội phạm của chị La Thị H, bà Hoàng Thị C chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên cơ quan Công an huyện xử lý hành chính mà không khởi tố là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] *Về trách nhiệm dân sự*: Những người bị hại là anh Nguyễn Minh T, anh Lý Xuân H, nguyên đơn dân sự là UBND xã Đ và chị La Thị L không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị La Thị H đã bồi thường thiệt hại thay cho bị cáo và chị H không yêu cầu bị cáo hoàn trả do vậy Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[4] *Về xử lý vật chứng*: Sổ mảnh kính cửa bị vỡ có dính máu được Công an thu giữ tại hiện trường là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] *Về án phí*: Bị cáo Nguyễn Quang D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138, điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25/11/2015 của Quốc hội, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quang D phạm Tội trộm cắp tài sản.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quang D 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 06 mảnh kính vỡ có hình dạng khác nhau, trong đó có 03 mảnh ký hiệu lần lượt M1, M2, M3.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an huyện Bắc Quang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Quang ngày 24/11/2017.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Quang D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, nguyên đơn dân sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người bị hại, nguyên đơn dân sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang(GĐ);
- VKSND huyện Bắc Quang(GS);
- Những người tham gia tố tụng(TH);
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang(TH)
- Cơ quan Công an huyện(TH);
- Sở tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đinh Thị Hồng

